

Số: /GPMT-SNN&MT

Quảng Ninh, ngày tháng năm 2026

GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG
(Cấp điều chỉnh lần 01)

GIÁM ĐỐC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 66.19/2026/NĐ-CP ngày 18/5/2026 của Chính phủ Về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2025 và Nghị định số 48/2026/NĐ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2026;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2025/TT-BTNMT ngày 28 tháng 02 năm 2025, Thông tư số 07/2025/TT-BNNMT ngày 16 tháng 6 năm 2025 và Thông tư số 09/2026/TT-BNNMT ngày 29 tháng 01 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 1657/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 3724/QĐ-UBND ngày 06/10/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước tại Nghị định số 131/2025/NĐ-CP và Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Giấy phép môi trường số 3418/GPMT-UBND ngày 18/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh cấp phép cho Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc, địa chỉ tại Khu phố Cẩm Thịnh 4, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường đối với cơ sở Kho bãi và tiêu thụ than (Khu 1) tại cụm cảng Km6, phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh;

Xét văn bản số 568/ CV-VTCB ngày 20/8/2026 của Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc về việc đề nghị cấp điều chỉnh Giấy phép môi trường của cơ sở “Kho bãi và tiêu thụ than (Khu 1) tại cụm cảng Km6, phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh”.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh nội dung Giấy phép môi trường số 3418/GPMT-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh cấp cho Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc, có địa chỉ tại Khu phố Cẩm Thịnh 4, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh, chi tiết tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường (cấp điều chỉnh lần 01) này. Các nội dung khác giữ nguyên theo Giấy phép môi trường số 3418/GPMT-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2022.

Điều 2. Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc tiếp tục thực hiện các nội dung của Giấy phép môi trường số 3418/GPMT-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2022 và các nội dung được điều chỉnh tại Phụ lục kèm theo Giấy phép môi trường (cấp điều chỉnh lần 01) này.

Điều 3. Giấy phép môi trường (cấp điều chỉnh lần 01) này có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi Giấy phép môi trường số 3418/GPMT-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2022 hết hiệu lực./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Chủ cơ sở (t/h);
- UBND phường Quang Hanh (p/h);
- Trung tâm PV HCC tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử Sở NN&MT (đăng tải);
- Lưu: TTPVHCC tỉnh, BVMT, MT19.

Ký bởi: Chu Trọng Hiệp

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Minh Sơn

PHỤ LỤC

NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH

(Kèm theo Giấy phép môi trường (Cấp điều chỉnh lần 01) số /GPMT-SNN&MT
ngày tháng 8 năm 2026 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường)

1. Điều chỉnh nội dung Điều 1

" **Điều 1.** Cấp phép cho Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc, có địa chỉ tại có địa chỉ tại Khu phố Cẩm Thịnh 4, phường Cửa Ông, tỉnh Quảng Ninh được thực hiện các hoạt động bảo vệ môi trường đối với Cơ sở Kho bãi và tiêu thụ than (Khu 1) tại cụm cảng Km6, phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh với các nội dung như sau:

1. Thông tin chung của cơ sở:

1.1. Tên cơ sở: Kho bãi và tiêu thụ than (Khu 1) tại cụm cảng Km6, phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh.

1.2. Địa điểm hoạt động: Cụm cảng Km6, phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh.

1.3. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần: Mã số doanh nghiệp 5701650781, đăng ký lần đầu ngày 12 tháng 07 năm 2012, đăng ký thay đổi lần thứ 11 ngày 13 tháng 07 năm 2026 do Phòng Quản lý Doanh nghiệp - Sở Tài chính tỉnh Quảng Ninh cấp.

1.4. Mã số thuế: 5701650781.

1.5. Loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ: Kho bãi, chế biến và tiêu thụ than; tiếp nhận và tiêu thụ đất, đá thải mỏ.

1.6. Phạm vi, quy mô, công suất của cơ sở:

- Tổng diện tích của cơ sở theo quy hoạch điều chỉnh: 116.682,8 m².

- Công suất của Cơ sở: Tổng công suất hàng hóa là 1,5 triệu tấn/năm trong đó:

+ Xuất than là 0,6 triệu tấn/năm; nhập và phối trộn than là 0,75 triệu tấn/năm.

+ Xuất đất, đá thải mỏ là 0,9 triệu tấn/năm;

- Quy trình công nghệ sản xuất:

(i) Than:

- Nhập than:

. Xà lan → Máy xúc cần dài → Ô tô → Nhà kho nghiền, phối trộn than

. Ô tô vận chuyển than từ các mỏ → Kho bãi chứa than.

- Xuất than: Than tại kho bãi → ô tô vận chuyển than (bóc xúc bằng máy xúc lật) → máng rót cứng → rót xuống tàu/xà lan.

- Nghiền, phối trộn than:

. Than nhập khẩu → sàng rung (lưới 15mm) → băng tải → nghiền (búa đập 80

tấn/giờ, trong nhà kho kín) → xe ô tô (sử dụng máy xúc để xúc than) → kho bãi chứa tại cảng để phối trộn với than nội vùng (sử dụng máy xúc lật để phối trộn) → bãi chứa than.

. Than sau nghiền cùng với than nội vùng → hệ thống phối trộn (3 bunke cho 3 chủng loại than sau sàng, nghiền, sử dụng máy xúc lật, công 500 tấn/giờ, nhà kho kín) → Băng tải → than phối trộn → tiêu thụ.

+ Xuất đất, đá thải mỏ: Xe ô tô vận chuyển đất, đá thải từ mỏ → vận chuyển trực tiếp đến máng rót cứng → rót xuống tàu/xà lan.

2. Nội dung cấp giấy phép môi trường và yêu cầu bảo vệ môi trường kèm theo:

2.1. Được phép xả nước thải ra môi trường và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Giấy phép môi trường này.

2.2. Bảo đảm giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung và thực hiện yêu cầu về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.3. Yêu cầu về quản lý chất thải, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2.4. Yêu cầu khác về bảo vệ môi trường quy định tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Giấy phép này.

2. Loại bỏ Phụ lục 2

3. Điều chỉnh nội dung Phụ lục 3

3.1. Điều chỉnh nội dung tại mục 1 phần A

Bổ sung nguồn phát sinh tiếng ồn gồm nguồn số 04 và nguồn số 05, cụ thể như sau:

- Nguồn số 04: Phát sinh từ hoạt động của hệ thống phối trộn than (bổ sung) mới tại khu bến bãi, chế biến than.

- Nguồn số 05: Phát sinh từ hoạt động của hệ thống máng rót đất, đá thải (bổ sung) mới khu mặt bến.

3.2. Điều chỉnh nội dung tại mục 2 phần A

Bổ sung vị trí phát sinh tiếng ồn, độ rung, cụ thể như sau:

- Nguồn số 04: Vị trí tại khu vực phối trộn than, tọa độ $X = 2322469$, $Y = 447460$ (Hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến $107^{\circ}45'$ múi chiếu 3°).

- Nguồn số 05: Vị trí tại khu vực máng rót đất, đá thải, tọa độ $X = 2322303$, $Y = 447466$ (Hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến $107^{\circ}45'$ múi chiếu 3°).

4. Điều chỉnh nội dung Phụ lục 5

4.1. Điều chỉnh nội dung tại mục 1, phần C:

Các hạng mục, công trình sản xuất mà chủ cơ sở tiếp tục thực hiện sau khi được cấp Giấy phép môi trường:

- Diện tích 17.851 m^2 theo quy hoạch thuộc Sân bãi than số 1 và các công trình kèm theo (hiện tại là mặt nước, chưa san lấp);

- Xây dựng kho kín diện tích 523,2m² phục vụ hoạt động phối trộn than công suất 500 tấn/giờ.

4.2. Điều chỉnh nội dung phần D

- Tổ chức thực hiện và tự chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật; tiếp thu đầy đủ các nội dung, yêu cầu của Giấy phép môi trường đã được cấp.

- Đảm bảo các hoạt động nghiền sàng, phối trộn than được thực hiện trong nhà kho kín; trong kho bố trí các bệ phun sương dập bụi tại các khu vực đầu sàng, khu vực cấp liệu, điểm chuyển tiếp, điểm rót và khu vực phối trộn nhằm hạn chế phát tán bụi.

- Các băng tải, điểm chuyển tiếp và điểm rót than được che chắn, bao kín phù hợp; hạn chế chiều cao rơi tự do của than trong quá trình cấp liệu, chuyển tải và phối trộn.

- Vận hành hệ thống phun sương dập bụi (02 máy phun sương dập bụi công nghiệp MDP-80 bố trí hoạt động thường xuyên tại khu vực xuất đất đá thải nhằm giảm thiểu bụi trong quá trình xuất hàng; 01 xe xitec có gắn hệ thống phun sương cao áp dập bụi có tầm phun xa $\geq 90\text{m}$, chiều cao phun $\geq 30\text{m}$, 02 xe xitec tưới nước dập bụi di chuyển xung quanh khu vực kho bãi 1 và kho bãi 2 với tần suất tối thiểu 6-8 lần/ngày); tổ chức giao thông đảm bảo tách biệt tuyến đường vận chuyển đất đá thải và than với khu vực kho bãi chứa than, tăng cường vệ sinh tuyến đường vận chuyển nội bộ để giảm thiểu bụi phát tán ra môi trường.

- Thực hiện phủ bạt kín các bãi chứa than nhằm hạn chế phát tán bụi ra ngoài môi trường; trồng vành đai cây xanh xung quanh để giảm sự phát tán bụi và lan truyền tiếng ồn ra khu vực xung quanh.

- Đối với hoạt động phục vụ vận chuyển đất, đá thải mỏ bằng ô tô qua cảng: phương tiện vận chuyển phải được che phủ kín, không để đất, đá rơi vãi trong quá trình vận chuyển; các phương tiện vận chuyển than, đất, đá ra vào cảng phải được vệ sinh sạch sẽ tại Trạm rửa xe tự động.

- Thực hiện nghiêm túc các giải pháp kỹ thuật phòng chống và ứng phó sự cố môi trường, chịu trách nhiệm đền bù, khắc phục hậu quả và bồi thường thiệt hại do sự cố gây ra; các quy định về an toàn lao động, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy và các quy định khác có liên quan trong quá trình hoạt động của cơ sở. Chịu trách nhiệm sửa chữa, duy tu, xây dựng mới hoặc bồi thường trong 19 trường hợp gây thiệt hại đến hạ tầng kỹ thuật, công trình, tài sản khác xung quanh khu vực cơ sở.

- Trường hợp gây ra sự cố môi trường hoặc gây ô nhiễm môi trường trong quá trình hoạt động (nếu có), Chủ cơ sở phải dừng ngay hoạt động hoặc giảm công suất của các công đoạn phát sinh chất thải và công trình xử lý chất thải gây ra ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường và báo cáo kịp thời tới Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố Cẩm Phả để được hướng dẫn giải quyết. Quản lý các loại chất thải phát sinh của cơ sở đảm bảo đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, địa phương về môi trường hiện hành, đảm bảo các yêu cầu về vệ sinh môi trường và theo đúng các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, nhằm đảm bảo các hoạt động của cơ sở không gây ảnh hưởng xấu đến môi trường xung quanh và khu vực lân cận.

- Thực hiện nghiêm túc quy định tại Nghị định số 80/2014/NĐ-CP ngày 06/4/2014 của Chính phủ về thoát nước và xử lý nước thải; Quyết định số 969/QĐ-UBND ngày 01/4/2016 của UBND tỉnh về thoát nước và xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh trong quá trình thu gom nước thải của Dự án. Nước thải phải được quản lý để giảm khai thác, tăng cường hiệu quả sử dụng tài nguyên nước, giảm thiểu tác động xấu đến môi trường.

- Quản lý thu gom và xử lý chất thải rắn thông thường, chất thải nguy hại phát sinh theo đúng quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ được sửa đổi bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 và Nghị định 48/2026 ngày 29/01/2026; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư 07/2025/TT-BTNMT ngày 28/02/2025 của Bộ Tài nguyên và Môi trường và Thông tư số 09/2026/TT-BTNMT ngày 29/01/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Bố trí đủ kinh phí để thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng ngừa, ứng phó các sự cố về môi trường trong quá trình hoạt động của cơ sở; Định kỳ kiểm tra, duy tu bảo dưỡng các công trình bảo vệ môi trường để đảm bảo hiệu quả thu gom, xử lý.

- Có trách nhiệm hợp tác và tạo điều kiện thuận lợi để cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tiến hành các hoạt động giám sát, kiểm tra việc thực hiện các nội dung, biện pháp bảo vệ môi trường của cơ sở, cung cấp đầy đủ các thông tin, số liệu liên quan khi được yêu cầu. Báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hàng năm hoặc đột xuất; công khai thông tin môi trường và kế hoạch ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.

- Chỉ được thực hiện các hoạt động khi đáp ứng đủ các điều kiện, thủ tục pháp lý theo quy định của pháp luật.

- Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về an toàn lao động, an toàn giao thông, an toàn thực phẩm, phòng cháy chữa cháy theo quy định hiện hành. - Báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hằng năm hoặc đột xuất; công khai thông tin môi trường và kế hoạch ứng phó sự cố môi trường theo quy định của pháp luật.

5. Các yêu cầu và điều kiện kèm theo đối với nội dung điều chỉnh

5.1. Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung đề nghị điều chỉnh tại Văn bản số 568/CV-VTCB ngày 20 tháng 8 năm 2026.

5.2. Thực hiện đúng các nội dung được điều chỉnh tại Phụ lục này và tiếp tục thực hiện các nội dung khác của Giấy phép môi trường số 3418/GPMT-UBND ngày 18 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

5.3. Thực hiện đúng, đầy đủ trách nhiệm theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, quy định của chính quyền địa phương và các quy định của pháp luật khác có liên quan./.